

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày 27-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Xuân Dũng

Bà Nguyễn Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái P – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1966 tại thị xã A, Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn P, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân N (chết) và bà Phan Thị N, sinh năm 1940; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1968, con có 04 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

- *Bị hại:* Ông Huỳnh Công L, sinh năm 1963 (chết); địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Võ Thị C, sinh năm 1962,

2. Chị Huỳnh Thị Mỹ H, sinh năm 1989,

3. Chị Huỳnh Thị Mỹ N, sinh năm 1992,

4. Chị Huỳnh Thị Mỹ N1, sinh năm 1997.

- *Người được người đại diện hợp pháp của bị hại cử đại diện:* Chị Huỳnh Thị Mỹ N1, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

(Theo văn bản thỏa thuận cử người đại diện lập ngày 06/11/2019)

- *Người tham gia tố tụng khác:* Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1970; địa chỉ: Số nhà 47, đường T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/10/2019, bị cáo Nguyễn Văn T (không có giấy phép lái xe hạng A3) trực tiếp điều khiển xe mô tô ba bánh biển kiểm soát số 60Y3-9287 chở 23 cây tre, xếp dọc và nhô ra phía trước thùng xe (cây tre dài nhất có chiều dài 12,47m, từ mặt trước thùng xe đến đầu gốc tre dài nhất là 3,1m), chạy từ xã N, thị xã A đến thôn T, xã N, thị xã A bán cho chị Bùi Thị P. Khi xe đi đến trước nhà chị P, bị cáo dừng xe lại và đổ trên lòng đường bên trái (theo hướng Đông –Tây). Trong lúc bị cáo và chị P đứng phía trước đầu xe mô tô ba bánh kiểm tra số lượng tre thì ông Huỳnh Công L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77X1-0795 chạy trên đường Tân Lập 2 (theo hướng Tây –Đông) tông vào xe mô tô ba bánh. Ông L bị gốc cây tre xếp trên xe mô tô ba bánh đâm vào người, làm chết tại chỗ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 243/2019/PY-TT ngày 11/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Huỳnh Công L chết do “Suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương gây xương lồng ngực, tràn khí, tràn máu màng phổi”

Vụ tại nạn giao thông xảy ra có sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và bản ảnh kèm theo

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSAN ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo T từ 18 (mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách do Hội đồng xét xử ấn định.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nên miễn xét.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô ba bánh;

+ Tịch thu, tiêu hủy biển kiểm soát giả 60Y3-9287.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn. Tại lời nói sau cùng, bị cáo T xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã An Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, thể hiện: Chiều tối ngày 24/10/2019, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô ba bánh có gắn biển kiểm soát giả số 60Y3-9287, chở 23 cây tre (cây dài nhất có chiều dài 12,47m), xếp dọc theo thùng xe, đi từ xã Nhơn Thọ đến đường Tân Lập 2, xã Nhơn L, thị xã An Nhơn bán cho chị Bùi Thị P. Trong lúc bị cáo dừng, đỗ xe trước nhà chị P để kiểm đếm tre thì ông Huỳnh Công L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77X1-0795 chạy tông vào xe mô tô ba bánh, gốc tre đâm vào người, làm ông L chết tại chỗ. Nguyên nhân do

“Suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương gây xương lồng ngực, tràn khí, tràn máu màng phổi”

[3] Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực hành vi, đã được cơ quan có thẩm quyền sát hoạch cấp giấy phép lái xe hạng C. Lẽ ra bị cáo phải biết quy tắc về dừng, đỗ xe trên đường cũng như chất, xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông và điều kiện của người lái xe tham gia giao thông. Thế nhưng bị cáo lại chủ quan xếp hàng hóa cồng kềnh trên phương tiện giao thông; cho dừng, đỗ xe trên đường không đúng quy định và không có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết, nên đã dẫn đến vụ tai nạn giao thông, làm chết một người. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 18, Điều 20 của Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo chưa được bồi dưỡng kiến thức và cấp giấy phép lái xe (hạng A3) để điều khiển xe mô tô ba bánh tham gia giao thông theo quy định tại Điều 58 và Điều 59 của Luật Giao thông đường bộ, nên đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người bị hại, gây ra nỗi đau mất mát cho gia đình nạn nhân mà còn xâm phạm đến tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ nên cần xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét vụ tai nạn giao thông xảy ra, lỗi của bị cáo là dừng, đỗ xe không đúng quy định, chở hàng hóa cồng kềnh. Tuy nhiên, bị hại cũng có một phần lỗi là điều khiển xe tham gia giao thông thiếu quan sát, trong điều kiện ánh sáng đầy đủ, nhưng không phát hiện được xe của bị cáo đang dừng, đỗ trên đường, nên tông vào xe của bị cáo.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Song, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại được đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự và xin miễn trách nhiệm hình sự; tại phiên tòa, chị Ngân xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo T được hưởng án treo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; nơi cư trú rõ ràng, không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp

dụng và không cần cách ly bị cáo mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nên miễn xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Tại điểm a mục 2 của Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ quy định: “Từ ngày 01 tháng 01 năm 2008, đình chỉ lưu hành ô tô đã hết niên hạn sử dụng, xe công nông, xe tự chế 3, 4 bánh. Trường hợp cố tình vi phạm sẽ bị tịch thu xử lý bán phế liệu, sung vào công quỹ”, nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô ba bánh; Giấy đăng ký xe mô tô ba bánh và biển kiểm soát 60Y3-9287 là giả, nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô ba bánh;
- Tịch thu, tiêu hủy biển kiểm soát số 60Y3-9287 và 01 giấy đăng ký xe mô tô ba bánh biển kiểm soát 60Y3-9287.

(Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án Dân sự thị xã An Nhơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2020).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ

* Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Công an TX. An Nhơn;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Hà